Garden /ˈɡɑːr.dən/: vườn

Sink /sɪŋk/: bồn rửa chén

Above /əˈbʌv/: phía trên

Bathroom  /ˈbæθ.ruːm/: Phòng tắm

Window /ˈwɪn.doʊ/: cửa sổ

Pillows  /ˈpɪl.oʊ/: cái gối

Shower /ˈʃaʊ.ɚ/: vòi hoa sen

Nervous /ˈnɝː.vəs/: hồi hộp

Brush /brʌʃ/: chải, đánh (vd đánh răng)

Curtains  /ˈkɝː.tən/: rèm cửa

Next to /nekst tuː/: bên cạnh

Posters  /ˈpoʊ.stɚ/: Tranh dán tường

College  /ˈkɑː.lɪdʒ/: đại học

University  /ˌjuː.nəˈvɝː.sə.t̬i/: trường đại học

Leaving /liːv/: rời đi

Drawers  /drɑː/: ngăn kéo

Lamp /læmp/: đèn

Desk  /desk/: bàn học

Comfortable /ˈkʌm.fɚ.t̬ə.bəl/: Thoải mái

Blind  /blaɪnd/: mù

I’m excited about going to university, but I feel nervous about leaving my home, especially my bedroom. I like it a lot. My bed is very comfortable – I’ve got four bog pillows. when I sit on my bed, if I look out of the window I can see the garden. I often do my homework at my desk and, to help me study, I sometimes turn on the lamp so I can see my notes and my course books better. When I want to relax, I usually play games on my phone, which I keep in the drawers next to my bed. I haven’t got my own bathroom. I need to go down the hall if I want a shower or bath. However, I have got a sink where I brush my teeth every morning before I go to college. I have two posters: one is above my bed and the other one is next to the TV. What else? I don’t like curtains very much, so I don’t have them. At the window, I have a blind instead

Tôi rất hào hứng với việc đi học đại học, nhưng tôi cảm thấy lo lắng về việc rời khỏi nhà, đặc biệt là phòng ngủ của tôi. Tôi thích nó rất nhiều. Giường của tôi rất thoải mái - tôi có bốn chiếc gối bog. Khi tôi ngồi trên giường, nếu tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi có thể nhìn thấy khu vườn. Tôi thường làm bài tập về nhà tại bàn làm việc của mình và, để giúp tôi học tập, đôi khi tôi bật đèn để tôi có thể xem ghi chú và sách khóa học của mình tốt hơn. Khi tôi muốn thư giãn, tôi thường chơi trò chơi trên điện thoại của mình, mà tôi giữ trong ngăn kéo bên cạnh giường của tôi. Tôi chưa có phòng tắm riêng. Tôi cần phải đi xuống sảnh nếu tôi muốn tắm hoặc tắm. Tuy nhiên, tôi đã có một bồn rửa nơi tôi đánh răng mỗi sáng trước khi tôi đi học đại học. T có hai áp phích: một là trên giường của tôi và một là bên cạnh TV. Còn gì nữa? Tôi không thích rèm cửa lắm, vì vậy tôi không có chúng. Ở cửa sổ, thay vào đó, tôi có một người mù.



I’m excited about going to university/ˌjuː.nəˈvɝː.sə.t̬i/, but I feel nervous/ˈnɝː.vəs/: about leaving/liːv/: my home, especially my bedroom.



I like it a lot.



My bed is very comfortable/ˈkʌm.fɚ.t̬ə.bəl/ – I’ve got four bog /bɑːɡ/ pillows/ˈpɪl.oʊ/.



when I sit on my bed, if I look out of the window I can see the garden/ˈɡɑːr.dən/.



I often do my homework at my desk and, to help me study, I sometimes turn on the lamp so I can see my notes and my course /kɔːrs/ books better.



When I want to relax, I usually play games on my phone, which I keep in the drawers/drɑː/ next to my bed.



I haven’t got my own /oʊn/ bathroom/ˈbæθ.ruːm/. I need to go down the hall if I want a shower/ˈʃaʊ.ɚ/ or bath.



However, I have got a sink /sɪŋk/: where I brush/brʌʃ/ my teeth  /tiːθ/ every morning before I go to college.



I have two posters: one is above/əˈbʌv/ my bed and the other one is next to the TV.



/ˈpoʊ.stɚ/



What else?



I don’t like curtains/ˈkɝː.tən/ very much, so I don’t have them.



At the window/ˈwɪn.doʊ/, I have a blind/blaɪnd/ instead  /ɪnˈsted/

